

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TỈNH QUẢNG NAM

Số: 77/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hội An, ngày 01 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị Bích N, sinh năm: 1982; Địa chỉ: khối T, phường C, thành phố H, tỉnh Q.

- Bị đơn: Ông Đinh Tấn H, sinh năm 1983; Địa chỉ: khối T, phường C, thành phố H, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn bà Phan Thị Bích N với bị đơn ông Đinh Tấn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn bà Phan Thị Bích N và bị đơn ông Đinh Tấn H thống nhất thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung tên là: Đinh Văn Đ, sinh ngày 12/10/2012. Cả hai thỏa thuận thống nhất sau khi ly hôn bà Phan Thị Bích N trực

tiếp nuôi dưỡng con tên Đinh Văn Đ, sinh ngày 12/10/2012. Ông Đinh Tấn H không cấp dưỡng nuôi con chung. Ông H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[2.3] **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.4] **Về Án phí:** Bà Phan Thị Bích N tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí Hôn Nhân – Gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0007224 ngày 07.7.2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Hoàn trả lại cho bà Phan Thị Bích N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- UBND phường C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhạn